

Bình Định, ngày tháng 10 năm 2022

## **GIẤY PHÉP XÂY DỰNG**

Số: /GPXD

1. Cấp cho: Công ty TNHH phát triển hạ tầng Quy Nhơn.

- Địa chỉ liên hệ: Số 19, Lê Hồng Phong, TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

2. Được phép xây dựng hạng mục Hạ tầng kỹ thuật dự án Khu đất ở phía Nam đường trục Khu kinh tế nối dài tại lý trình Km2+400.

- Tổng số công trình: 09 công trình.

- Theo thiết kế bản vẽ thi công do Chủ đầu tư cung cấp kèm theo Đơn đề nghị cấp Giấy phép xây dựng.

- Do Công ty Cổ phần Kiến Trúc Việt thiết kế; Công ty TNHH TVXD và MT Nam Phương thẩm tra thiết kế.

- Vị trí xây dựng: Thị trấn Cát Tiến, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

- Chỉ giới xây dựng: Theo Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1467/QĐ-UBND ngày 20/4/2020.

### *2.1. Công trình số 1: San nền.*

San nền theo phương pháp đường đồng mức, cao độ san nền được thiết kế phù hợp với cao độ quy hoạch và cao độ của đường trục Khu kinh tế nối dài. Cao độ san nền không chế thấp nhất là +4,05m, cao nhất là +5,20m. Hướng dốc san nền từ Tây sang Đông, từ Bắc vào Nam, độ dốc san nền khoảng 0,3%-2,5% đảm bảo thoát nước tự chảy của các ô đất; Khối lượng san nền tính toán theo phương pháp lưới ô vuông. Đắp nền bằng cát hoặc vật liệu tương đương tùy theo điều kiện cung cấp tại địa phương.

### *2.2. Công trình số 2: Đường giao thông và các công trình phụ trợ.*

- Mặt cắt ngang các tuyến đường nội bộ có lộ giới lần lượt là 14m (3,5m-7,0m-3,5m); 20,0m (4,0m-12,0m-4,0m); tuyến đường gom chạy song song với đường trục Khu kinh tế nối dài có lộ giới 17,5m – 18,5m (5m hoặc 6m-7,5m-5m).

- Độ dốc dọc tối đa: 0,57%.

- Độ dốc ngang mặt đường nội bộ là 2%, vỉa hè 1,5%.

- Cấu tạo đường, hè, bó vỉa:

+ Đường loại 1 (khu vực mở rộng đường trục Khu kinh tế): Đắp đất đầm chặt K95, đắp đất đầm chặt K98 dày 500mm, cấp phối đá dăm loại II dày 300mm, cấp phối đá dăm loại I dày 150mm, tưới nhựa thấm bám định mức  $1,0\text{kg/m}^2$ , bê tông nhựa chặt 19 dày 70mm, tưới nhựa thấm bám định mức  $0,5\text{kg/m}^2$ , bê tông nhựa chặt 12,5 dày 60mm.

+ Đường loại 2 (khu vực đường nội bộ): Đắp đất đầm chặt K95, đắp đất đầm chặt K98 dày 300mm, cấp phối đá dăm loại II dày 180mm, cấp phối đá dăm loại I dày 150mm, tưới nhựa thấm bám định mức  $1,0\text{kg/m}^2$ , bê tông nhựa chặt 19 dày 60mm, tưới nhựa thấm bám định mức  $0,5\text{kg/m}^2$ , bê tông nhựa chặt 12,5 dày 40mm.

+ Kết cấu vỉa hè: Nền đầm chặt K90, Lốp nilon ngăn cách 1 lớp, BTXM M150 dày 80mm, Vữa xi măng M100 dày 20mm, Lát đá tự nhiên dày 30mm.

+ Bó vỉa: Móng BTXM M150 dày 100mm, vữa đệm xi măng M100 dày 20mm, Bó vỉa lát đá tự nhiên.

+ Các công trình an toàn giao thông: Biển báo đường bộ, vạch sơn...

### 2.3. Công trình số 3: Hệ thống cấp nước.

- Nguồn nước: Sử dụng nguồn nước lấy từ đường ống cấp nước hiện trạng tỉnh lộ ĐT 640 theo như Văn bản thỏa thuận đầu nối của Trung tâm nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn số 449/NSNT-KT ngày 20/9/2022. Mạng lưới sử dụng ống HDPE, Ø25mm - Ø160mm. Đối với các tuyến đường ống phân phối cấp nước trong khu dân cư sử dụng ống HDPE và phụ kiện có thông số áp lực làm việc  $\geq \text{PN}6$ , độ sâu đặt ống  $H \geq 0,7\text{m}$ . Riêng đối với tuyến đường ống truyền tải Ø160 từ điểm đầu nối đến ranh giới dự án sử dụng ống HDPE và phụ kiện có thông số áp lực làm việc  $\geq \text{PN}8$ , độ sâu đặt ống  $H \geq 1,1\text{m}$ .

- Hệ thống cấp nước được kết hợp giữa cấp nước sinh hoạt và phòng cháy chữa cháy, với tổng công suất là  $293,02\text{m}^3/\text{ngày đêm}$  và  $455,02\text{m}^3/\text{ngày đêm}$  khi có cháy. Các tuyến cấp nước thiết kế theo mạch vòng kết hợp mạch cụt. Cấp nước cứu hỏa được xây theo quy định, khoảng cách giữa các trụ cứu hỏa từ 120m - 150m.

### 2.4. Công trình số 4: Hệ thống thoát nước mưa.

- Hệ thống thoát nước mưa được thiết kế riêng biệt với hệ thống thoát nước thải và theo nguyên tắc tự chảy. Tổ chức hệ thống cống bê tông ly tâm từ Ø300mm - Ø1200mm dọc theo các tuyến đường nội bộ để thu gom nước mưa, dẫn ra mương thoát nước hiện trạng và chảy về sông Cây Bông.

- Xây dựng tuyến mương tiết diện hình thang có đáy nhỏ rộng 10m đầu nối từ cống hộp  $n \times (B \times H) = 2 \times (4 \times 4)\text{m}$  để dẫn nước qua đường trục Khu kinh tế nối dài (tại Km1+872,17) ra mương thoát nước hiện trạng và chảy về sông Cây Bông.

- Xây dựng 2 tuyến cống Ø1200 và Ø1500 đầu nối với cống qua đường trục Khu kinh tế nối dài lần lượt tại Km2+264,69, Km2+268,19 để hoàn trả 2 tuyến mương tưới, tiêu hiện trạng bị ảnh hưởng bởi đồ án quy hoạch đã được phê duyệt.

- Xây dựng 02 tuyến mương bê tông B500 để đấu nối vào tuyến mương nước hiện trạng để dẫn nước.

#### 2.5. Công trình số 5: Hệ thống thoát nước thải.

- Hệ thống thoát nước thải được thiết kế riêng biệt với hệ thống thoát nước mưa. Toàn bộ nước thải trong khu vực được thu gom bằng hệ thống cống thoát nước theo nguyên tắc tự chảy. Hệ thống sử dụng tuyến ống uPVC Ø200mm - Ø315mm.

- Nước thải sinh hoạt được thu gom về vị trí xử lý ở phía Đông Nam của khu quy hoạch để xử lý, đảm bảo đạt tiêu chuẩn theo hồ sơ môi trường được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Công suất trạm xử lý nước thải 200 m<sup>3</sup>/ngàyđêm, kết cấu Bể có cấu tạo BTCT.

- Các giải pháp về bảo vệ môi trường tuân thủ nội dung Giấy phép môi trường được cấp.

#### 2.6. Công trình số 6: Cây xanh.

Cây xanh đô thị bao gồm các loại cây: Cây bàng đài loan, Cây dừa, Cây me, Cây xoài, Cây muồng hoàng yến, Cây chuông vàng. Vị trí và chủng loại cây trồng được thể hiện trên bản vẽ tổng mặt bằng bố trí cây xanh của dự án.

#### 2.7. Công trình số 7: Hệ thống điện chiếu sáng.

- Bố trí các cột đèn có độ cao treo đèn trung bình là 9m dọc theo vỉa hè với khoảng cách trung bình từ 24m đến 36m tùy theo độ rộng mặt đường. Cản đèn vươn xa 1,2m hướng vuông góc với tim đường. Mỗi cột được lắp 1 bộ đèn đường chiếu sáng loại LED.

- Cấp nguồn (Cu/PVC) được kéo ngầm dọc theo vỉa hè trong ống nhựa HDPE. Tại các vị trí qua đường cáp được luồn trong ống HDPE trong ống thép chôn trực tiếp trong đất.

#### 2.8. Công trình số 8: Hệ thống cấp điện.

- Nguồn điện: Sử dụng nguồn điện của lưới điện 22kV hiện trạng, đấu nối tại vị trí cột C131 thuộc XT 473/PSO theo như Văn bản thỏa thuận đấu nối của Điện lực Phù Cát số 290/ĐLPC-KHKT ngày 29/8/2022.

- Xây dựng 02 trạm biến áp kios đặt ngoài trời, cấp điện áp 22/0.4kV (01 trạm 1250KVA và 1 trạm 800KVA) với tổng công suất 2050kVA, bố trí tại khu cây xanh CXCV-01 và CXCL-02.

- Tuyến cáp ngầm trung thế sử dụng dây Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W 3x95mm<sup>2</sup>.

- Tuyến cáp hạ thế sử dụng dây Cu/XLPE/PVC được đi trong ống luồn dây HDPE chôn ngầm.

### 2.9. Công trình số 9: Hệ thống thông tin liên lạc.

- Xây dựng hệ thống công cáp, bể cáp cho phép cung cấp dịch vụ thông tin liên lạc đến mọi khu vực dự án. Tuyến công cáp trục chính sử dụng ống nhựa xoắn HDPE D130/100, tuyến công cáp nhánh cấp đến hộ dân sử dụng ống nhựa xoắn HDPE D40/30. Toàn bộ tuyến công cáp được đặt trực tiếp trong đất, tại các vị trí qua đường, công cáp được lồng trong ống thép bảo vệ.

- Cáp sử dụng là cáp quang 4F0.

3. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN CT17505 ngày 13/04/2022 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.

4. Ghi nhận các công trình đã khởi công: Không

5. Giấy phép có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn GPXD./.

**KT.TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**

#### ***Nơi nhận:***

- Công ty TNHH phát triển hạ tầng Quy Nhơn;
- Lãnh đạo Ban;
- Phòng QLĐT, QLTNMT;
- Website BQLKKT;
- TT HCC tỉnh;
- Lưu: VT, P.QLQH XD (12b).

**Phan Viết Hùng**

**Chủ đầu tư phải thực hiện các nội dung sau đây:**

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liên hệ.
2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và giấy phép xây dựng này.
3. Thực hiện thông báo khởi công xây dựng công trình theo quy định.
4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi một trong các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 98 Luật Xây dựng năm 2014 thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép.
6. Chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện đảm bảo các nội dung quy định tại Điều 112 Luật Xây dựng.

---

**ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN GIẤY PHÉP**

1. Nội dung điều chỉnh/gia hạn:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép:

.....

.....

*Bình Định, ngày.....tháng ..... năm20.....*  
**BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THÔNG BÁO**  
**V/v nộp lệ phí cấp Giấy phép xây dựng**

Ban Quản lý Khu kinh tế thông báo Công ty TNHH phát triển hạ tầng Quy Nhơn thực hiện nộp lệ phí với các nội dung sau:

1. Lệ phí cấp Giấy phép xây dựng: **120.000 đồng**. (*Bằng chữ: Một trăm hai mươi nghìn đồng*).

2. Hình thức và địa điểm nộp phí:

- Nộp tiền mặt trực tiếp tại Quầy thu phí của BIDV tại Trung tâm PVHCC tỉnh (*số nhà 127 đường Hai Bà Trưng, phường Trần Phú, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định*).

- Chuyển khoản hoặc nộp tiền vào tài khoản của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Bình Định mở tại BIDV Bình Định , với thông tin cụ thể như sau:

+ Tên tài khoản: BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH BÌNH ĐỊNH

+ Số tài khoản: 58010001329344

+ Nội dung: Mã hồ sơ số ... Tên Cá nhân/Tổ chức ... nộp tiền phí, lệ phí.

Ví dụ: MHS H08-191209-0040 CTY TNHH ABC nộp phí, lệ phí